

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:104/2022/HSST  
Ngày 29-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Xuân Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thị Hoa Hằng;
2. Ông Nguyễn Cửu Hưng;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trí Diện - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2022/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2022/QĐXXST-HS ngày 19/9/2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Ngọc H**; giới tính: Nam; sinh ngày: 04/7/1991, tại: tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, Xã A, huyện H, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở hiện nay: Khu phố M, phường N, thành phố Đ, Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Thợ sơn; con ông: Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1966; nghề nghiệp: Phụ xe và bà: Lê Thị T, sinh năm 1966; gia đình có 04 người con, bị cáo là con đầu; có vợ Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 1993 (Đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2014; tiền án; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

*Những người tham gia tố tụng khác:*

1. *Bị hại:* Anh Nguyễn Đức Ph, sinh năm 2001; địa chỉ: Khu phố M, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Lê Văn H1, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố H, Phường B, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

2. *Người làm chứng:*

- Anh Trương Tấn L, sinh ngày 25/02/2007; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp là: Bà Nguyễn Thị G (mẹ của anh L), sinh năm 1967, vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện G, tỉnh Quảng Trị.

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh ngày 05/11/2006; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp là: Bà Bùi Thị O (mẹ của anh Th), sinh năm 1987, vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã V, huyện G, tỉnh Quảng Trị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/4/2022, Nguyễn Văn Th và Trương Tấn L ngồi chơi ở phòng trọ của Nguyễn Ngọc H tại địa chỉ số 10 Lê Ngọc Hân, Khu phố M, phường N, thành phố Đ. Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, H biết anh Nguyễn Đức Ph, cùng khu nhà trọ với Ngọc H có 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX, màu đen nên nảy sinh ý định lấy trộm. Ngọc H nói với L “*Mi qua lấy máy điện thoại của thằng Ph đem đi cầm*”. L và Th nghe vậy thì đều hiểu là H khởi xướng việc trộm cắp tài sản của anh Ph và cả hai đồng ý. L nói “*Để đó em*”, còn Th nói “*Để em và thằng L ra xem như rằng*”. Khoảng 10 phút sau, L và Th đi đến trước phòng trọ của anh Ph. Th đứng ngoài cánh giới còn L lén lút mở cửa đi vào phòng trọ của anh Ph. Lúc này, anh Ph đang nằm ngủ quay lưng lại phía cửa, còn điện thoại để ở trên giường phía bên ngoài. L liền lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX, màu đen, bị bể mặt kính phía sau và đưa cho Th rồi quay lại phòng anh Ph để đóng cửa. Th đem điện thoại về cho H cất giữ. Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, H rủ Th đi tìm chỗ để bán máy điện thoại vừa trộm cắp, H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu trắng đen, biển kiểm soát 74C1-237.01 (là xe của anh Nguyễn Văn T, là bố ruột của Th) chở Th đi bán điện thoại nhưng không tìm được chỗ bán nên H cùng Th đã giấu chiếc điện thoại nói trên vào bụi cây gần ngã tư Hàm Nghi - Trường Chinh (thuộc Khu phố M, phường N, thành phố Đ) và đi về phòng trọ của H để ngủ. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, H nói với Th lấy điện thoại di động đã trộm được đưa về nhà Th để cất giấu và bẻ khóa. Th đến chỗ giấu và lấy chiếc điện thoại di động trên đem về nhà cất giấu.

Khoảng 12 giờ ngày 01/5/2022, H hẹn Th gặp nhau tại ngã tư Hùng Vương - Lý Thường Kiệt, thành phố Đông Hà để đi bán điện thoại do trộm cắp mà có. Sau đó H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu trắng đen, biển kiểm soát 74C1-237.01 chở Th đến quán LV Hưng Istore tại địa chỉ 121 Trần Hưng Đạo (thuộc Khu phố H, Phường B, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị) gặp và bán điện thoại cho anh Lê Văn H1 là chủ cửa hàng với giá 2.500.000 đồng. Số tiền trên Ngọc H và Th đã chia nhau, tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 13/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Trị giá của 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu đen, 64 GB ở trên tại thời

điểm bị chiếm đoạt là **10.300.000** đồng.

***Vật chứng thu giữ:***

- 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu đen, 64GB, bị bể mặt kính phía sau, số máy MT5K2LL/A, số seri F2LXRGGKPHC; số IMEI 1 357279098227886, số IMEI 2: 357279098033847.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKS-ĐH ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Đức Ph đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì; anh Lê Văn H1 yêu cầu bị cáo và Nguyễn Văn Th trả lại 2.500.000 đồng. Bị cáo và Th đã trả lại 2.500.000 đồng, không ai có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/4/2002, Nguyễn Ngọc H đã có hành vi xúi giục người chưa thành niên thực hiện hành vi trái pháp luật, lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu đen của anh Nguyễn Đức Ph để bán lấy tiền tiêu xài. Tài sản bị cáo chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: có trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 10.300.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo về tội

“*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*.

[3] Xét về tính chất hành vi của bị cáo: Bị cáo là một thanh niên có sức khỏe, có nhận thức pháp luật nhưng cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến thế hệ trẻ, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh trên địa bàn. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện hoàn trả lại cho anh Lê Văn H1 khoản tiền 2.500.000 đồng thể hiện tính tự giác thực hiện nghĩa vụ đối với hành vi do mình gây ra, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để một giảm phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định, nên cần xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa Ph cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Văn Th và anh Trương Tấn L là người đã nghe theo lời xúi giục của Nguyễn Ngọc H và trực tiếp chiếm đoạt tài sản. Trong đó L là người trực tiếp thực hiện hành vi, Th là người canh gác, cảnh giới để L thực hiện hành vi và sử dụng Ph tiện là xe mô tô của bố chở Ngọc H đi tiêu thụ tài sản. Nhưng, tính đến ngày 29/4/2022, Nguyễn Văn Th và Trương Tấn L đều chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Anh Lê Văn H1 là người mua lại chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max nhưng không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[5] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Đức Ph 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu đen, bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Ông Lê Văn H1 yêu cầu bị cáo và anh Nguyễn Văn Th trả lại số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo và Nguyễn Văn Th đã hoàn trả đầy đủ, không ai có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình điều tra xác định việc Th tự ý sử dụng xe ô tô để đi trộm cắp tài sản, anh Thìn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tạm giữ tài sản.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.  
*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Nguyễn Ngọc H: 12 (Mười hai)** tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách **24 (Hai mươi bốn)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Đông Hà trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND, Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Xuân Hương**